



CÔNG TY CỔ PHẦN ĐIỆN NƯỚC LẮP MÁY HẢI PHÒNG

HAIPHONG ELECTRICITY WATER MACHINE ASSEMBLY JOINT STOCK COMPANY

Địa chỉ: Số 34 đường Thiên Lôi - Phường Nghĩa Xá - Quận Lê Chân - Thành phố Hải Phòng - Việt Nam * Email: dnc@diennuochp.com.vn
Hotline: 1800588882 * ĐT: 0225.3856 209 * Fax: 0225.3785759 * Website: www.diennuochp.com.vn * Mã chứng khoán: DNC

BÁO CÁO CỦA TỔNG GIÁM ĐỐC VỀ KẾT QUẢ THỰC HIỆN GIAI ĐOẠN NĂM 2016 -2020 VÀ CHIẾN LƯỢC KINH DOANH NHIỆM KỲ 2021 - 2025

Tại Đại hội đồng cổ đông thường niên ngày 03 tháng 4 năm 2021

Kính thưa các Quý vị cổ đông!

Thực hiện nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và được sự chỉ đạo của Hội đồng quản trị về việc thực hiện mục tiêu chiến lược phát triển Công ty trong giai đoạn từ năm 2016 – 2020, Ban tổng giám đốc xin được báo cáo kết quả đã thực hiện được và đưa ra phương hướng, nhiệm vụ trong giai đoạn tiếp theo như sau:

A. THỰC HIỆN GIAI ĐOẠN NĂM 2016 - 2020:

Trong giai đoạn 5 năm 2016 – 2020, nền kinh tế thế giới và nước ta đang phục hồi, tăng trưởng mạnh, thu nhập và đời sống của nhân dân tăng cao, các dự án đầu tư bất động sản đang trên đà phát triển mạnh mẽ là cơ hội cho việc phát triển mở rộng thị trường đối với lĩnh vực kinh doanh điện – nước của Công ty. Nhưng trong năm 2020, đại dịch Covid bùng phát đã làm ảnh hưởng và kìm hãm nền kinh tế thế giới với tất cả các ngành nghề, đặc biệt là đối với lĩnh vực kinh doanh dịch vụ, du lịch. Đồng thời, năm 2020 Chính phủ hỗ trợ giảm giá điện 2 lần cho khách hàng sử dụng điện, do đó ảnh hưởng trực tiếp đến doanh thu và lợi nhuận của doanh nghiệp.

Bằng sự chỉ đạo đúng đắn của Hội đồng quản trị và sự quyết tâm cao của Ban tổng giám đốc, tập thể cán bộ công nhân viên lao động, Công ty vẫn vượt qua khó khăn, thử thách, mang lại những kết quả rất khả quan, đảm bảo vượt mức chỉ tiêu kế hoạch đề ra, mức tăng trưởng hàng năm là 15%, đảm bảo tỷ lệ chia cổ tức, thu nhập của người lao động ngày càng tăng cao.

I. Những chỉ tiêu tài chính:

TT	Chỉ tiêu	Đ/vị tính	Thực hiện năm 2015	Thực hiện năm 2016	Thực hiện năm 2017	Thực hiện năm 2018	Thực hiện năm 2019	Thực hiện năm 2020	Tỷ lệ so với nhiệm kỳ trước
I	Vốn điều lệ	Tỷ đồng	25,3	25,3	31,6	41,1	41,1	51,4	203%
II	Sản lượng điện thương phẩm	Triệu KWh	92	103	116	139	167	187	203%
III	Tỷ lệ tổn thất điện	%	6,7%	6,1%	6,1%	5,4%	5,1%	5,6%	-1,1
IV	Doanh thu	Tỷ đồng	173,5	196,4	218,4	286,6	357,7	396,4	228%
1	Kinh doanh điện		157,9	181,9	204,3	260,4	343,0	383,0	242%
+	XN điện An Dương		87,8	100,1	111,2	150,0	198,9	213,0	
+	XN điện Thủy Nguyên		32,7	39,2	44,4	56,6	72,6	82,0	
+	XN điện Vĩnh Bảo		37,4	42,6	48,7	53,8	66,0	72,6	
+	Chi nhánh Hạ Long						5,5	13,6	
+	Chi nhánh Hải Dương							1,7	

2	Kinh doanh nước sạch				1,5	3,7	7,0	8,3	
3	Doanh thu xây lắp		11,7	11,4	8,4	16,2	1,1	-	
4	Doanh thu khác		3,9	3,1	4,2	6,3	6,7	5,1	
V	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	10,3	12,0	13,1	19,7	26,1	25,6	249%
	Thuế thu nhập DN		2,3	2,6	2,6	4,0	5,5	5,2	
VI	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	8,0	9,4	10,5	15,7	20,6	20,4	255%
VII	Số lượng lao động	Người	98	95	96	96	107	123	126%
VIII	Đại lý viên thu ngân		39	42	48	49	48	47	
IX	Lương bình quân (triệu đồng/người/tháng)	Tr.đồng	5,4	5,9	6,7	7,4	8,2	9,3	174%
X	Nộp ngân sách	Tỷ đồng	4,6	6,3	6,3	9,0	11,6	11,3	245%
XI	Tỷ lệ trả cổ tức	%							
+	Bằng tiền		20%	20%	20%	20%	20%	20%	
+	Bằng cổ phiếu thưởng		15%		25%	30%		25%	
XII	Số lượng khách hàng	KH	46.123	47.908	51.293	55.456	59.205	62.976	137%

II. Công tác tổ chức, quản lý:

1. Rà soát, đánh giá và khắc phục kịp thời những tồn tại trong công tác quản lý, thực hiện tái cấu trúc về công tác tổ chức:

a, Bố trí sắp xếp lại cơ cấu cán bộ, cơ cấu tổ chức của các phòng ban, xí nghiệp và các bộ phận trực tiếp sản xuất kinh doanh.

+) Giải thể Xí nghiệp xây dựng xây lắp điện, nước tập trung nguồn lực cho lĩnh vực kinh doanh điện.

+) Thành lập ban kỹ thuật, đội đường dây và trạm biến áp, thực hiện phân cấp quản lý vận hành hệ thống đường dây trung thế và các trạm biến áp của Công ty đang quản lý.

+) Thành lập các chi nhánh tại các tỉnh Quảng Ninh, Hải Dương, Hưng Yên để thực hiện công tác quản lý, vận hành và kinh doanh điện tại các dự án do chủ đầu tư bàn giao, bao gồm: Chi nhánh Hạ Long; Chi nhánh Ecopark Hải Dương; Chi nhánh Ecopark Hưng Yên.

b, Quan tâm và chú trọng đến công tác tuyển dụng và đào tạo nhân lực để đáp ứng nhu cầu quản lý ngày càng cao:

- Trong nhiệm kỳ vừa qua Công ty đã tuyển dụng 39 lao động, được đào tạo chuyên ngành về quản lý kinh tế và chuyên ngành điện.

- Thực hiện công tác đào tạo tập trung, đào tạo tại chỗ về trình độ chuyên môn, kỹ năng giao tiếp, chăm sóc khách hàng cho cán bộ công nhân viên.

2. Xây dựng đơn giá tiền lương, các chỉ tiêu và định mức giao khoán cho từng bộ phận sản xuất sát với thực tế đảm bảo công bằng, khuyến khích người lao động nâng cao tinh thần trách nhiệm, phát huy tính tự chủ, sáng tạo trong sản xuất kinh doanh. Mức thu nhập của người lao động tăng bình quân hàng năm từ 10 – 12%.

3. Tăng cường công tác quản lý, sử dụng vốn:

- Tập trung nhân lực thực hiện thu tiền sử dụng điện, nước của khách hàng, giảm thời gian thu tiền điện hàng tháng. Theo dõi, giám sát chặt chẽ công tác thu nộp tiền điện đầy đủ, đúng kỳ hạn quy định.

- Đánh giá, lựa chọn các nhà cung cấp, tăng cường giám sát các khâu mua sắm vật tư, máy móc, thiết bị đảm bảo chất lượng, tiêu chuẩn kỹ thuật, thực hiện tốt công tác thanh quyết toán, loại trừ những chi phí bất hợp lý.
4. Áp dụng khoa học kỹ thuật, điện tử trong công tác quản lý:
- Chuyển đổi đồng bộ hóa phần mềm quản lý dữ liệu khách hàng.
 - Đầu tư mua sắm thiết bị phục vụ cho công tác chốt chỉ số và thu tiền. Triển khai các hình thức thu, nộp tiền không dùng tiền mặt.
 - Đăng ký và chuyển đổi hình thức xuất bản hóa đơn giấy sang hóa đơn điện tử.
 - Chuyển đổi, lắp đặt công tơ điện tử 3 giá để thực hiện chốt sản lượng tiêu thụ điện của khách hàng.
5. Tăng cường công tác theo dõi, giám sát, quản lý khách hàng, nâng cao hiệu quả kinh doanh bán điện. Năm 2020 tỷ lệ tổn thất là 5,6%, giảm so với năm 2015 là 1,1%.
6. Thực hiện tốt công tác an toàn vệ sinh lao động PCCC:
- Tổ chức tập huấn, đào tạo an toàn lao động đến từng bộ phận, từng cán bộ công nhân viên.
 - Triển khai thi công theo đúng quy trình, quy phạm của từng hạng mục công việc.
 - Cấp phát trang thiết bị bảo hộ lao động, theo dõi, chỉ đạo giám sát người lao động chấp hành nghiêm chỉnh các quy định về an toàn, bảo hộ lao động.

III. Công tác đầu tư

1. Đầu tư hệ thống lưới điện

Hệ thống lưới điện đã được đầu tư trong nhiều giai đoạn, với tốc độ sử dụng điện của khách hàng tăng nhanh, hầu hết các trạm biến áp đã sử dụng hết công suất, trong tình trạng quá tải, dễ gây sự cố và không đáp ứng được chất lượng điện cung cấp cho khách hàng, tổn thất điện năng cao. Trong giai đoạn này, Công ty đã tập trung nguồn vốn để thực hiện đầu tư bổ xung, nâng công suất các trạm biến áp, phát triển thêm các đường trục và thay thế, kiểm định toàn bộ công tơ đo đếm. Đến nay, toàn bộ hệ thống lưới điện được vận hành an toàn, đảm bảo chất lượng điện cung cấp và an toàn trong quá trình sử dụng. Cụ thể:

a) Thực hiện đầu tư xây dựng và nâng cấp các trạm biến áp:

- Công ty đầu tư bổ xung 31 trạm biến áp và kết hợp với Điện lực xây dựng 17 trạm tại các địa bàn phát triển phụ tải nhanh. Tổng công suất 22.500 KVA.
- Thực hiện nâng cấp các trạm có công suất nhỏ dưới 400KVA là tài sản của Công ty và của Điện lực.

b) Đầu tư xây dựng hệ thống điện hạ thế, nâng cấp, san tải hệ thống đường trục tại các trạm biến áp, cấp điện ổn định cho các hộ sử dụng trên địa bàn 17 xã:

- Thực hiện xây dựng tuyến hạ thế của 48 TBA xây dựng mới và kéo cáp đường trục chống quá tải. Số lượng đầu tư đường trục hạ thế: 152KM.
- Thay thế hệ thống cột điện không đạt tiêu chuẩn kỹ thuật, thực hiện di chuyển phục vụ công tác xây dựng nông thôn mới của các địa phương.

c) Thay thế, kiểm định toàn bộ hệ thống công tơ đo đếm điện: 52.000 công tơ.

d) Lắp đặt công tơ, ký hợp đồng cung cấp điện, nước cho khách hàng đăng ký mới. Số lượng khách hàng tăng thêm: 13.200 hộ

2. Đầu tư cơ sở hạ tầng, trang thiết bị

Để tạo điều kiện cho cán bộ CNV của Công ty có điều kiện làm việc tốt nhất. Công ty đã triển khai xây dựng, sửa chữa hệ thống văn phòng, mua sắm thiết bị làm việc:

a, Đầu tư xây dựng trụ sở Công ty tại 34 đường Thiên Lôi, diện tích sàn 1.200 m², tổng vốn đầu tư xây dựng 7 tỷ đồng, đưa vào sử dụng năm 2017.

b, Đầu tư xây dựng kho Công ty: Năm 2018, Công ty đã thực hiện đầu tư mặt bằng và xây dựng nhà kho Công ty với diện tích 180 m² tại địa bàn xã An Đông.

c, Đầu tư, sửa chữa văn phòng Xí nghiệp, văn phòng quản lý điện:

- Sửa chữa, trụ sở văn phòng Xí nghiệp điện An Dương 550 m² sàn.
- Xây dựng văn phòng quản lý điện tại xã Quốc Tuấn, Liên Am, Vĩnh Long và xã Thăng Thủy.
- Mua nhà tại Khu chung cư Hoàng Huy làm văn phòng quản lý điện nước; Mua mặt bằng tại xã Lập Lễ và xã Vinh Quang để lập kế hoạch xây dựng văn phòng XN điện Thủy Nguyên, XN điện Vĩnh Bảo.

IV. Chuyển nhượng quyền sử dụng đất tại Khu công nghiệp Tân Liên:

Công ty đã hoàn thiện việc chuyển nhượng quyền sử dụng đất và tài sản trên đất tại Khu CN Tân Liên, huyện Vĩnh Bảo, thu hồi vốn và lợi nhuận tập trung đầu tư, phát triển lĩnh vực kinh doanh điện.

V. Phát triển mở rộng thị trường kinh doanh:

1. Tiếp nhận, bàn giao hệ thống tài sản tại các dự án để quản lý, kinh doanh, khai thác:

Từ năm 2016 đến năm 2020, đã tiếp nhận được hệ thống điện, nước, thực hiện các thủ tục pháp lý để kinh doanh trên địa bàn các dự án như sau:

Khu đô thị Vinhomes Lê Thánh Tông; Khu đô thị Hoàng Huy, An Đông; Khu Cái Giá, Cát Bà; Khu dự án chất thải rắn, Đồng Thái; Khu tái định cư Trảng Cát; Dự án nhà ở Đặng Lâm; Khu đô thị Quán Mau; Khu đô thị OurCty; Địa bàn thôn An Trại, xã An Lư; Tòa nhà chung cư SHP; Khu tái định cư VSIP; TBA của Công ty Minh Phúc, Thủy Nguyên; TBA Hai Giở, Thủy Nguyên; Khu tái định cư Gia Minh – Thủy Nguyên; Khu dân cư Hạ Đoạn, quận Hải An; Khu đô thị Him Lam, phường Hùng Vương; Khu nuôi trồng thủy sản của Công ty Khoa Thành tại quận Dương Kinh và huyện Tiên Lãng; Dự án Khu nhà ở Việt Phát, Khu nhà ở Làng Việt Kiều quốc tế; Dự án Sun World tại thành phố Hạ Long; Dự án Khu đô thị Ecoriver tại TP. Hải Dương; Dự án Ecopark Hưng Yên.

2. Thực hiện công tác liên danh, liên kết với các doanh nghiệp:

- Liên danh với Công ty cổ phần Đầu tư và phát triển du lịch Vinaconex về lĩnh vực kinh doanh điện tại Dự án khu đô thị Cái Giá – Cát Bà.
- Công ty TNHH Mặt Trời Hạ Long về lĩnh vực kinh doanh điện, nước tại Dự án SunWorld Bãi Cháy, TP Hạ Long.
- Công ty cổ phần Đầu tư Ecopark Hải Dương về lĩnh vực kinh doanh điện tại Dự án Khu đô thị Ecoriver tại TP. Hải Dương.
- Công ty cổ phần Tập đoàn Ecopark về lĩnh vực kinh doanh điện tại Dự án Ecopark Hưng Yên.

3. Thực hiện góp vốn đầu tư:

Năm 2020, Công ty đã thực hiện góp vốn đầu tư vào Công ty cổ phần Điện nước Hạ Long, số tiền 4 tỷ đồng (Tương ứng với 40% vốn). Lĩnh vực hoạt động chính: Kinh doanh điện, nước, xây dựng, xây lắp.

Hiện tại Công ty cổ phần Điện nước Hạ Long đang quản lý kinh doanh bán điện tại các địa bàn:

- Khu dự án nhà ở Bảo Long, Thạch Bích xã Lê Lợi, TP Hạ Long.
- Cụm CN Hoàn Bò, xã Thống Nhất, TP Hạ Long.

VI. Tổng số TBA đang quản lý vận hành:

+ Tổng số trạm biến áp 286 trạm, trong đó: 64 TBA là tài sản Công ty đầu tư; 112 TBA tiếp nhận từ các dự án; 101 TBA là tài sản của Điện lực các huyện.

+ Tổng công suất: 177.500 kVA.

VII. Số lượng khách hàng: 62.976 khách hàng

+ Khách hàng sử dụng điện: 59.900 khách hàng.

+ Khách hàng sử dụng nước: 3.076 khách hàng.

B. CHIẾN LƯỢC SẢN XUẤT KINH DOANH 5 NĂM (GIAI ĐOẠN 2021 – 2025)**I. Các chỉ tiêu kinh tế:**

TT	Chỉ tiêu	Đ/vị tính	Năm 2021	Năm 2022	Năm 2023	Năm 2024	Năm 2025
I	Vốn điều lệ	Tỷ đồng	51,4	66,8	66,8	86,8	86,8
II	Sản lượng điện thương phẩm	Triệu KWh	251	285	320	380	420
III	Tỷ lệ tổn thất điện	%	4,8	4,7	4,5	4,3	4,0
IV	Doanh thu	Tỷ đồng	546,0	650,0	767,0	915,0	1.100,0
1	Kinh doanh điện		530,7	618,5	722,2	743,5	986,0
+	XN điện An Dương		242,7	277,3	316,7	361,8	413,0
+	XN điện Thủy Nguyên		94,0	107,2	122,1	139,3	158,0
+	XN điện Vĩnh Bảo		82,0	92,6	104,6	118,2	133,5
+	Chi nhánh Hạ Long		16,4	20,5	25,6	32,0	40,0
+	Chi nhánh Hải Dương		5,6	8,4	12,6	16,4	21,5
+	Chi nhánh Hưng Yên		90,0	112,5	140,6	175,8	220,0
2	Kinh doanh nước sạch		9,6	11,1	13,0	15,1	17,5
3	Phát triển thị trường mới			14,0	24,3	47,7	86,5
4	Doanh thu khác		5,7	6,4	7,5	8,7	10,0
V	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	27,0	31,0	35,0	39,5	44,0
+	Kinh doanh điện, nước		27,0	30,0	33,5	37,5	41,5
+	Lĩnh vực khác			1,0	1,5	2,0	2,5
VI	Thuế thu nhập DN	Tỷ đồng	5,4	6,2	7,0	7,9	8,8
VII	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	21,6	24,8	28,0	31,6	35,2
VIII	Số lượng lao động	Người	135	140	145	150	155
IX	Đại lý viên thu ngân	Người	50	50	50	50	50
X	Lương bình quân (triệu đồng/người/tháng)	Tr.đồng	10,0	10,8	11,7	12,6	13,6
XI	Nộp ngân sách	Tỷ đồng	13,0	15,0	17,5	20,0	23,0
XII	Tỷ lệ trả cổ tức	%					
+	Bằng tiền		≥ 20%	≥ 20%	≥ 20%	≥ 20%	≥ 20%
+	Bằng cổ phiếu thưởng			30%		30%	
XIII	Số lượng khách hàng	KH	71.000	80.000	87.000	93.000	100.000

II. Phát triển địa bàn kinh doanh điện, nước:

1, Triển khai Dự án Ecopark Hưng Yên

- Hoàn thiện công tác tiếp nhận bàn giao, các thủ tục pháp lý đảm bảo cho việc kinh doanh điện.

- Tổ chức nhân lực trực tiếp quản lý, vận hành và kinh doanh bán điện cho khách hàng từ tháng 3 năm 2021.

- Triển khai tiếp nhận hệ thống nước tại dự án để kinh doanh.

2, Tiếp nhận hệ thống điện, nước Dự án Giai đoạn 2 - Sun Grand City Feria của tập đoàn SunGroup tại Bãi Cháy, TP Hạ Long.

3, Thương thảo, ký gia hạn hợp đồng hợp tác kinh doanh điện với Công ty cổ phần đầu tư và phát triển du lịch Vinaconex tại Dự án khu đô thị Cái Giá – Cát Bà.

4, Liên hệ và thực hiện việc tiếp nhận hệ thống lưới điện, nước tại các Dự án kinh doanh bất động sản, các khu công nghiệp.

III. Thực hiện Dự án chuyển đổi mục đích sử dụng đất tại 34-Đường Thiên Lôi, xây dựng nhà ở thương mại.

IV. Công tác đầu tư, cải tạo:

1. Đầu tư bổ xung, nâng công suất các trạm biến áp nhằm đáp ứng nhu cầu sử dụng của nhân dân. Dự kiến trong 5 năm sẽ đầu tư, xây dựng mới 35 trạm biến áp, tăng công suất sử dụng của các trạm: 19.600 KVA. Trong đó:

- Huyện An Dương bổ xung 17 trạm.

- Huyện Thủy Nguyên bổ xung 09 trạm.

- Huyện Vĩnh Bảo bổ xung 09 trạm.

2. Đầu tư cải tạo, nâng cấp hệ thống đường dây hạ thế, tập trung chủ yếu vào các xã có phụ tải sử dụng điện tăng nhanh.. Số lượng đầu tư: 100 KM.

3. Thay thế, kiểm định công tơ: Số lượng 60.000 cái.

4. Đầu tư xây dựng văn phòng XN điện Thủy Nguyên tại xã Lập Lễ và XN điện Vĩnh Bảo tại xã Vinh Quang

Trên đây là toàn bộ nội dung báo cáo về kết quả thực hiện công tác SXKD nhiệm kỳ 2016 - 2020 và xây dựng phương hướng nhiệm vụ 5 năm tiếp theo 2021-2025 của Công ty cổ phần Điện nước lắp máy Hải Phòng, kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua.

Trân trọng cảm ơn!.

CÔNG TY CP ĐIỆN NƯỚC LẮP MÁY HẢI PHÒNG
TỔNG GIÁM ĐỐC



Đỗ Huy Đạt